TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ VÕ** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HNGĐ - ST
Ngày 26/6/2020
V/v: Chị Nguyễn Thị Tuyết Ch xin ly hôn anh Nguyễn Việt Th.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Sách; Bà Phan Thị Nhụ.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Lê Quốc Huy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tỉnh Bắc Ninh*** tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 32/2019/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2019 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST- HNGĐ, ngày 08 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Tuyết Ch, sinh năm: 1991*(Vắng mặt)*

HKTT: thôn Công Cối, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

Nơi ở hiện nay: Khu dân cư Trúc Thôn, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: Anh Nguyễn Việt Th, sinh năm: 1993*(Vắng mặt)*

HKTT: thôn Công Cối, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

Hiện nay anh Nguyễn Việt Th đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tuyết Ch trình bày:

Chị và anh Nguyễn Việt Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh vào ngày 27 tháng 5 năm 2014.

Sau khi kết hôn tôi đã cắt chuyển hộ khẩu của mình tại khu dân cư Trúc Thôn, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương nhập khẩu vào gia đình nhà chồng tại thôn Công Cối, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống cùng nhau ngay và ở cùng nhà với bố mẹ đẻ anh Th tại thôn Công Cối, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ.

Quá trình chung sống, vợ chồng chỉ hạnh phúc được khoảng 05 tháng đầu, thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do anh Th lười lao động, lại ham chơi tiếp xúc với nhiều thành phần tệ nạn trong xã hội và có biểu hiện dùng ma túy đá. Ngoài ra anh Th không có trách nhiệm gì đối với vợ con và gia đình. Lúc đầu anh Th cố tình giấu gia đình và vợ con về việc sử dụng ma túy. Nhưng chị đã nhiều lần chứng kiến anh Th dùng ma túy với bạn, và cũng đã nhiều lần khuyên bảo anh Th sửa chữa thay đổi để giữ hạnh phúc gia đình nhưng anh Th không nghe, mà lại còn mắng chửi chị thậm tệ. Sau đó anh Th đã phải đi cai nghiện tập trung 02 lần. Lần đầu tiên vào tháng 7 năm 2015 đến tháng 9 năm 2015, anh Th đi cai nghiện theo yêu cầu tự nguyện của gia đình; Lần thứ hai anh Th phải đi cai nghiện bắt buộc 01 năm từ tháng 12 năm 2017 cho đến tháng 12 năm 2018. Nhưng sau khi về chị không thấy anh Th có dấu hiệu thay đổi, mà vẫn lấy tiền của chị để đi mua ma túy về sử dụng, nếu chị không đưa tiền thì anh Th chửi bới và đánh đập chị thậm tệ. Hai bên gia đình nội, ngoại đã phân tích, hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện được. Vào tháng 5 năm 2019, anh Th đã đánh đập chị và làm chị bị chấn thương ở vùng mắt và tím nhiều chỗ ở chân tay, khiến chị phải đi khám và điều trị. Cuối tháng 5 năm 2019 anh Th đã đuổi chị ra khỏi nhà, do sợ nguy hiểm đến tính mạng nên chị đã xin phép bố mẹ chồng để về nhà bố mẹ đẻ ở tại khu dân cư Trúc Thôn, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Vợ chồng ly thân từ đó đến nay cắt đứt mọi quan hệ, không ai còn quan tâm đến ai, hai bên đều không có biện pháp nào để đoàn tụ nữa.

Cũng vào tháng 5/2019 chị đã làm đơn xin ly hôn anh Th tại Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, sau đó do công việc gia đình bận và do sức khỏe yếu, khó khăn trong việc đi lại, mặt khác cũng do anh Th cố tình gây khó khăn cho Tòa án trong việc giải quyết vụ án, nên chị đã rút đơn xin ly hôn. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện, chị xác định không còn tình cảm với anh Th nữa, nên giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 19/5/2015 và Nguyễn Minh C, sinh ngày 21/9/2017. Nay cháu N đang ở với anh Th và gia đình bên nội tại thôn Công Cối, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Còn cháu Nguyễn Minh C đang ở cùng với chị tại khu dân cư Trúc Thôn, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Hiện chị không có thai.

Khi giải quyết ly hôn chị đề nghị Tòa án giữ nguyên tình trạng nuôi con hiện nay. Nếu anh Th không đồng ý thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ, đất ruộng: Vợ chồng không có.

Ngoài ra chị không yêu cầu gì khác.

Theo lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn là anh Nguyễn Việt Th trình bày: Về thời gian, điều kiện và quá trình kết hôn, chung sống vợ chồng, thời gian sống ly thân giữa anh và chị Ch anh nhất trí như lời khai của chị Ch.

Theo anh sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau bình thường, hòa thuận hạnh phúc không có mâu thuẫn gì. Đến ngày 26/5/2019 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do mâu thuẫn trong công việc kinh doanh và đời sống hàng ngày, dẫn đến vợ chồng có xảy ra sô sát cãi chửi nhau. Hai bên gia đình đã hòa giải và nhắc nhở vợ chồng nhiều nhưng không được. Cuối tháng 5 năm 2019 cho đến nay, chị Ch đã tự ý bỏ về nhà mẹ đẻ khu dân cư Trúc Thôn, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương ở và vợ chồng ly thân từ đó. Từ khi chị Ch bỏ về nhà mẹ đẻ ở, anh và gia đình cả hai bên nội ngoại đã khuyên bảo, hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ. Anh đã gọi điện khuyên bảo chị Ch trở về để mong vợ chồng về đoàn tụ nuôi các con do các cháu còn nhỏ dại, nhưng chị Ch không nghe và không đồng ý quay về nữa. Hai bên cũng không cải thiện được mâu thuẫn vợ chồng. Từ đó đến nay vợ chồng cắt đứt mọi quan hệ tình cảm. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn và thương các con còn bé, nên anh không đồng ý ly hôn với chị Ch. Anh mong chị Ch suy nghĩ lại để vợ chồng đoàn tụ cùng nuôi dạy con, nếu chị Ch không chấp nhận đoàn tụ và kiên quyết xin ly hôn thì anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung như chị Ch trình bày như trên là đúng. Trường hợp phải ly hôn thì anh đề nghị Tòa án giao cả 02 con cho anh được tiếp tục nuôi dưỡng, kể từ khi vợ chồng ly hôn đến khi các con đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ, đất ruộng: Vợ chồng không có.

Do đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên anh đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh quan hệ vợ chồng ở gia đình và địa phương. Tại biên bản xác minh ngày 11/02/2020, đại diện gia đình và đại diện thôn Công Cối, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đã cung cấp: Trong quá trình chung sống, anh Th và chị Ch có xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do anh Th là đối tượng nghiện ma túy. Gia đình anh Th đã làm thủ tục đi cai nghiện tập trung đến cuối 2018 thì anh Th về nhà. Từ khi kết hôn cho đến khi chị Ch bỏ về nhà đẻ ở thì vợ chồng thường xuyên xảy ra xích mích và mâu thuẫn. Tháng 5/2019 vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng, chị Ch đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở và sống ly thân với anh Th. Khả năng chị Ch và anh Th đoàn tụ được là rất khó.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Tất cả đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51; 56; 58; 81; 82 và 83 - Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Tuyết Ch đối với anh Nguyễn Việt Th; Về con chung giao cho chị Nguyễn Thị Tuyết Ch trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con là Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 19/5/2015 và Nguyễn Minh C, sinh ngày 21/9/2017. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chị Ch, anh Th không yêu cầu nên không đề cập giải quyết; Về tài sản chung, công sức, công nợ vợ chồng xác nhận không có. Anh Th có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung sau ly hôn mà không ai được cản trở. Chị Ch phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

Chị Nguyễn Thị Tuyết Ch và anh Nguyễn Việt Th kết hôn ngày 27 tháng 5 năm 2014 trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ các quy định của pháp luật, đăng ký kết hôn tại UBND xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống đến tháng 5 năm 2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo chị Ch và địa phương xác định là do anh Th ham vui tiếp xúc với nhiều thành phần tệ nạn trong xã hội và có biểu hiện dùng ma túy. Anh Th đã nhiều lần xúc phạm đánh đập chị Ch, đây là hành vị bạo lực gia đình, vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân vợ chồng lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, hạnh phúc của hôn nhân không đạt được. Dẫn đến việc chị Ch đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sống ly thân với anh Th từ cuối tháng 5/2019. Mặc dù cả hai gia đình đều can thiệp hòa giải nhưng không cải thiện được mâu thuẫn giữa hai vợ chồng. Từ đó đến nay vợ chồng cắt đứt mọi quan hệ, hai bên đều không có biện pháp đoàn tụ nào nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, không có khả năng đoàn tụ, nên chị cương quyết xin ly hôn anh Th.

Theo anh Th thì từ cuối tháng 5 năm 2019 cho đến nay, chị Ch đã tự bỏ về nhà mẹ đẻ ở. Anh và gia đình hai bên đã khuyên bảo, hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ. Anh đã có điện thoại cho chị Ch và mong vợ chồng trở về đoàn tụ nuôi các con do các cháu còn nhỏ dại, nhưng chị Ch không nghe. Hai bên cũng không cải thiện được mâu thuẫn vợ chồng. Từ đó đến nay vợ chồng cắt đứt mọi quan hệ tình cảm.

Nay anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn và thương các con còn bé, nên anh mong chị Ch suy nghĩ lại. Nếu chị Ch không chấp nhận đoàn tụ và kiên quyết xin ly hôn thì anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Do đang bị tạm giam nên anh Th đề nghị Tòa án giải quyết và xét xử vắng mặt.

Theo gia đình anh Th và địa phương anh Th xác định thì khả năng chị Ch và anh Th đoàn tụ được là rất khó.

Xét thấy quan hệ vợ chồng chị Ch và anh Th mâu thuẫn đã lâu, ngày một trầm trọng, dẫn đến ly thân từ tháng 5/2019 đến nay cắt đứt mọi quan hệ. Hai bên đã có biện pháp hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Sau đó không có biện pháp đoàn tụ nào nữa. Nay chị Ch vẫn kiên quyết ly hôn, anh Th đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ch là phù hợp pháp luật và thực tế.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 19/5/2015 và Nguyễn Minh C, sinh ngày 21/9/2017. Nay cháu N đang ở với anh Th và gia đình bên nội tại thôn Công Cối, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Còn cháu Nguyễn Minh C đang ở cùng với chị Ch tại khu dân cư Trúc Thôn, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Ly hôn chị Ch yêu cầu được nuôi cháu Nguyễn Minh C, giao cháu Nguyễn Thị Kim N cho anh Th tiếp tục nuôi từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi các con tròn 18 tuổi. Anh Th yêu cầu Tòa án giao cả 02 con cho anh nuôi. Vì lý do anh thương các con đều còn nhỏ nên khi ly hôn anh muốn các con được ở cùng nhau và ở cùng với anh. Về cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn chị Ch và anh Th đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy hiện nay cháu Nguyễn Minh C chưa đủ 36 tháng tuổi, chị Ch lại có đủ điều kiện nuôi con, nên theo quy định tại Khoản 3- Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, thì con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi. Nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Ch, giao cháu Nguyễn Minh C cho chị Ch trực tiếp nuôi; Đối với cháu cháu Nguyễn Thị Kim N hiện đang ở với ông bà nội là bố mẹ đẻ anh Th. Khi ly hôn chị Ch cũng nhất trí giao cho anh Thắng nuôi, anh Th cũng xin nuôi cả hai con. Nhưng xét anh Th là đối tượng nghiện ma túy, hiện đang bị tạm giam về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Nên anh Th không đủ điều kiện nuôi con. Do đó cần giao cháu N cho chị Ch trực tiếp nuôi. Khi nào anh Th có đủ điều kiện nuôi con nếu có yêu cầu thì sẽ thay đổi người trực tiếp nuôi con sau. Về cấp dưỡng nuôi con chị Ch và anh Th không yêu cầu, nên không đề cập giải quyết. Anh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau ly hôn mà không ai được cản trở.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Ch phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 228; 235; 273; 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chị Nguyễn Thị Tuyết Ch được ly hôn anh Nguyễn Việt Th.

Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Tuyết Ch trực tiếp nuôi hai con Nguyễn Minh C, sinh ngày 21/9/2017 và Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 19/5/2015, kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ch và anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Th có quyền và nghĩa vụ thăm nom con sau ly hôn mà không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Tuyết Ch phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Ch đã nộp 300.000 đ tạm ứng án phí tại biên lai số: 0000820 ngày 13/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Chị Nguyễn Thị Tuyết Ch và anh Nguyễn Việt Th vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- *Đương sự*
- *VKSND huyện,tỉnh.*
- *TAND tỉnh Bắc Ninh*
- *THADS huyện Quế Võ.*
- *UBND xã Đại Xuân, huyện Quế Võ.*
- *Lưu hồ sơ vụ án, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Ngọc Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Sách **Phan Thị Nhụ** **Hoàng Ngọc Sơn**